

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/DS-ST  
Ngày: 29-12-2021  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam

*Địa chỉ:* Số 108 Trần Hưng Đạo, quận H, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hoàng M – chức vụ: Phó giám đốc và bà Huỳnh Thị Kim C – chức vụ: Phó giám đốc. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 22/3/2021). Vắng mặt.

*Bị đơn:* Ông Lê Như H, sinh năm 1982 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Tổ 4, khu phố 3A, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện, quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng M và bà Huỳnh Thị Kim C trình bày:*

Ngày 05/5/2017, Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) ký Hợp đồng cho vay số 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H cho ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th vay số tiền là 600.000.000 (sáu trăm triệu) đồng; lãi suất 7,7%/năm; mục đích vay: Mua xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 61A – 368.89; thời hạn vay tối đa 84 tháng. Thực hiện theo hợp đồng nêu trên, Ngân hàng đã giải ngân cho ông H và bà Th số tiền vay là 600.000.000. Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th và Ngân hàng đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H ngày 04/5/2017, tài sản bảo đảm là ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 61A – 368.89.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, ông H, bà Th đã nhiều lần không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và lãi đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết, Ngân hàng đã tạo mọi điều kiện cho ông H, bà Th thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông H bà Th vẫn không thực hiện trả nợ gốc và lãi đầy đủ và đúng hạn cho Ngân hàng. Đến nay, toàn bộ khoản nợ của ông H, bà Th đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn.

Do ông H, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải trả toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng, cụ thể:

- Nợ gốc: 299.700.000 đồng;
- Nợ lãi tính đến hết ngày 29/12/2021 là 40.037.865 đồng (trong đó: Lãi trong hạn là 37.757.291 đồng; lãi quá hạn là 2.280.574 đồng).

Kể từ ngày 30/12/2021, Ngân hàng yêu cầu ông H, bà Th phải trả tiền lãi trên số dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H cho đến khi ông H, bà Th thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th không thanh toán được thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản bảo đảm thế chấp là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 61A – 368.89, số giấy chứng nhận biện pháp GDBĐ 1247829034 ngày 05/5/2017 đăng ký tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh để thanh toán đầy đủ các khoản tiền còn nợ.

*Đối với bị đơn ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th:*

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh về địa chỉ của ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th thể hiện ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 4, khu phố 3A, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương và hiện tại vẫn còn sinh sống tại địa chỉ nói trên. Do đó, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th theo địa chỉ trên để ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th biết được yêu cầu khởi kiện

của Ngân hàng đồng thời triệu tập ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th đưa tài sản thế chấp có mặt tại địa chỉ của ông H và bà Th tại tổ 4, khu phố 3A, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương để Tòa án thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn nhưng ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th đều vắng mặt, không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình. Như vậy, ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th đã không thực hiện các quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng, vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà Ngân hàng giao nộp và Tòa án thu thập theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án.

*Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bị đơn ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam tính đến hết ngày 29/12/2021 số tiền 339.737.865 (ba trăm ba mươi chín triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó: (nợ gốc 229.700.000 đồng; lãi trong hạn 37.757.291 đồng; lãi quá hạn 2.280.574 đồng). Ông H và bà Th phải tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th có địa chỉ tại tổ 4, khu phố 3A, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

[2] Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam khởi kiện ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th yêu cầu ông H và bà Th phải trả tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng cho vay số 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H ngày 05/7/2017. Do đó, xác định đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng M và bà Huỳnh Thị Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa đến mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án:

[4.1] Nguyên đơn Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H và bà Th phải trả cho Ngân hàng tổng cộng số tiền tính đến hết ngày 29/12/2021 là 339.737.865 (ba trăm ba mươi chín triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó: (nợ gốc 229.700.000 đồng; lãi trong hạn 37.757.291 đồng; lãi quá hạn 2.280.574 đồng). Ông H và bà Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và ông H và bà Th được xác lập theo Hợp đồng tín dụng cho vay số 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H ngày 05/7/2017, hợp đồng được ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H và bà Th trả tổng số tiền tính đến hết ngày 29/12/2021 số tiền 339.737.865 (ba trăm ba mươi chín triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó: (nợ gốc 229.700.000 đồng; lãi trong hạn 37.757.291 đồng; lãi quá hạn 2.280.574 đồng) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, do ông H và bà Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nên phải có nghĩa vụ trả tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

Từ các sơ sở phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông H và bà Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam tổng số tiền 339.737.865 (ba trăm ba mươi chín triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó: (nợ gốc 229.700.000 đồng; lãi trong hạn 37.757.291 đồng; lãi quá hạn 2.280.574 đồng). Đồng thời, kể từ ngày 30/12/2021 buộc ông H và bà Th phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

[4.2] Về yêu cầu được phát mãi tài sản trong trường hợp ông H và bà Th không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 61A – 368.89. Xét thấy: Hợp đồng thế chấp 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H ngày 04/5/2017 được ký giữa Ngân hàng và ông H, bà Th: Tại thời điểm ký kết, các bên tham gia ký kết đều đủ năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện tham gia ký hợp đồng, hình thức và nội dung không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và tuân thủ trình tự thủ tục theo quy định pháp luật dân sự và được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 05/5/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh nên phát sinh hiệu lực pháp luật và phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Do đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam yêu cầu được phát mãi tài sản này để

đảm bảo cho khoản vay của ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải chịu số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Số tiền này Ngân hàng đã đóng tạm ứng trước đó nên ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

[6] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Hoàn và bà Tho phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 26, 35, 39, 85, 86, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủyban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam với bị đơn ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam tổng số tiền 339.737.865 (ba trăm ba mươi chín triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó: (nợ gốc 229.700.000 đồng; lãi trong hạn 37.757.291 đồng; lãi quá hạn 2.280.574 đồng) (tính đến hết ngày 29/12/2021).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (30/12/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H ngày 05/5/2017. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Bản án có hiệu lực thi hành, ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th không thanh toán được khoản nợ trên, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là xe ô tô xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 61A – 368.89; số khung RLLJA695EHH942419; số máy F18D4 163430439; nhãn hiệu CHEVROLET; số loại CRUZE KL1J – JNB11/CD5 – 1; loại xe: Ô tô con; màu sơn: Đen; số chỗ ngồi: 5; giấy chứng nhận biện pháp GDBĐ 1247829034 ngày 05/5/2017 đăng ký tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 118/2017/HĐCV/NHCT930 – LE NHU H ngày 05/5/2017.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải chịu số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Số tiền này Ngân hàng đã đóng tạm ứng trước đó nên ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải hoàn lại cho Ngân hàng Cổ phần C Việt Nam số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lê Như H và bà Hoàng Thị Th phải chịu 16.986.893 (mười sáu triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm chín mươi ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.718.508 (bảy triệu bảy trăm mười tám nghìn năm trăm lẻ tám) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0054470, quyển số AA/2016 ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Hoa**

